

Bản án số: 26/2019/HS-ST

Ngày 11/6/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lâm Vương Mỹ Linh**

Thẩm phán: Ông **Nguyễn Anh**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Mai Gia Cát**

Ông **Nguyễn Văn Hải**

Ông **Phan Quý Thành**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Ngọc Ánh** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:

Ông **Nguyễn Đăng Quang** – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 29/2019/TLST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2019/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Lê Thành P - sinh năm 1985 tại Khánh Hòa

Nơi ĐKKHKT: Tổ 13 T, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa

Chỗ ở: Nhà thuê hẻm 27, tổ 17 T, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa

Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Thành T (chết) và bà Phùng Thị Bích N - sinh năm 1960;

Vợ: Từ Thị Lan C – sinh năm 1986, có một con sinh năm 2013

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/3/2018; có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư **Phạm Phổ T** thuộc Văn phòng luật sư K, Đoàn luật sư tỉnh Khánh Hòa, bào chữa cho bị cáo Lê Thành P theo yêu cầu của Tòa án. Luật sư có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Ông **Lê Mai Nguyễn Đ** – Sinh năm 1981

Trú tại: 3/3 M, phường P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1. Ông **Phan Thanh T** – Sinh năm 1977

Trú tại: Số 60/01 H, phường L, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Ông **Phan Văn D** – Sinh năm 1982

Trú tại: Thôn T, xã D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ 30 phút ngày 12/3/2018, tại khu vực ngã 3 đường P và đường 2/4, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa, tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Khánh Hòa tuần tra phát hiện nghi vấn Lê Thành P có liên quan về ma túy. Trong lúc kiểm tra giấy tờ tùy thân, P tự lấy giao nộp một bịch ni lông màu đen, bên trong chứa 03 bịch ni lông có khóa khần miệng chứa tinh thể màu trắng; một bịch ni lông màu vàng, bên trong chứa 01 bịch ni lông màu trắng có khóa khần miệng chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M). P khai nhận số tang vật trên là ma túy “đá” của người tên H (chưa rõ nhân thân, lai lịch) giao P mang đi bán cho người tên M (chưa rõ nhân thân, lai lịch).

Làm việc tại Cơ quan điều tra, Lê Thành P khai nhận: Từ khoảng tháng 01/2017, P quen biết với người tên H trong thời gian làm việc tại bộ phận khách sạn – Karaoke Q, Doanh nghiệp tư nhân T, số 09 đường N. Qua nhiều lần gặp nhau, H đề nghị P phụ việc bán ma túy với nhiệm vụ quản lý và giữ xe máy của H có cất giữ ma túy bên trong cốp xe, P đồng ý. Khi có người mua ma túy thì H hẹn đến gặp P để nhận, H điện thoại P nói số lượng ma túy để P giao ma túy, rồi ghi lại số lượng ma túy đã giao. Khi bán được ma túy thì khoảng 02-03 ngày H trả công cho P từ 400.000 - 500.000 đồng, ngày lễ thì H trả công cho P từ 3.000.000 - 4.000.000 đồng để tiêu xài. Đến tháng 8/2017 do Công ty điều chuyển P đến làm việc giám sát thi công xây dựng tại 86 T, thành phố N nên P nghỉ việc.

Đến cuối năm 2017, P điện thoại cho H xin tiền, sau khi được H cho 5.000.000 đồng và đề nghị đi bán ma túy cho H để có tiền, P đồng ý. Đến khoảng 05 giờ ngày 12/3/2018, H điện thoại cho P nói mang số ma túy đang cất giữ đi bán cho người tên M tại khu vực ngã 3 đường P và đường 2/4, phường V, thành phố N. Trong lúc đang chờ M thì P bị Cơ quan cảnh sát điều tra phát hiện bắt quả tang. Trước đó, P đã bán ma túy cho M một lần theo yêu cầu của H, được H trả công số tiền 1.000.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số 150/GĐTTP/2018 ngày 16/3/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa kết luận: Tinh thể trong mẫu (ký hiệu M) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1221,7413 gam, là loại Methamphetamine.

Vật chứng trong vụ án:

- 01 phong bì niêm phong (ký hiệu A) khối lượng 1219,2335g mẫu vật sau giám định, có chữ ký niêm phong của giám định viên và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa.

- 01 điện thoại hiệu Samsung màu vàng (sử dụng số thuê bao 0904460627); 01 điện thoại hiệu Blackberry màu đen (sử dụng số thuê bao 0996977566).

- 01 xe máy hiệu Win biển kiểm soát 79H2-9190.

- 01 túi ni lông màu trắng chứa 07 bìc ni lông có khóa khăn miệng (bên trong rỗng).

Tại bản Cáo trạng số 54/CT-VKSKH-P1 ngày 05/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa truy tố bị cáo Lê Thành P về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đối với người nam thanh niên tên H giao ma túy cho Lê Thành P đi bán và người mua ma túy tên M, do chưa xác định được lai lịch, địa chỉ. hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Khánh Hòa đang tiếp tục làm rõ, đến khi có đủ căn cứ sẽ tiếp tục giải quyết theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Lê Thành P. Sau khi phân tích các tình tiết về tội danh, khung hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các tình tiết về nhân thân của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 để xử phạt bị cáo Lê Thành P mức hình phạt tử hình. Về vật chứng, đề nghị tịch thu tiêu hủy các mẫu vật ma túy; tịch thu sung công quỹ các điện thoại và xe máy đã thu giữ của bị cáo.

Luật sư Phạm Phổ T đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo Lê Thành P, cụ thể: bị cáo rất thành khẩn khai báo, tích cực giúp đỡ cơ quan điều tra giải quyết vụ án, hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn, mặt khác, nhận thức của bị cáo về việc mua bán ma túy rất hạn chế. Luật sư đồng ý với các tình tiết giảm nhẹ mà đại diện Viện kiểm sát nêu ra và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho bị cáo mức hình phạt tù chung thân.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo Lê Thành P xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

[1] Về tố tụng hình sự: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Khánh Hòa, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh

Khánh Hòa, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, Tòa án đã tiến hành triệu tập hợp lệ những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng nhưng ông Lê Mai Nguyễn Đ, ông Phan Thanh T, ông Phan Văn D vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng đã có lời khai ở cơ quan điều tra và sự vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử; căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án quyết định xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng nói trên.

[2] Về trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Thành P khai nhận: Vào năm 2017, bị cáo quen biết với người tên H (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) và đồng ý phụ giúp H bán ma túy. Nhiệm vụ của P là quản lý và giữ xe máy của H có cất giữ ma túy trong cốp xe để tại khách sạn - Karaoke Q, khi có người mua ma túy thì H hẹn đến gặp P để nhận. Sau khi nghỉ việc tại bộ phận khách sạn – Karaoke Q, P đã tiếp tục giúp cho H giao bán ma túy. Vào lúc khoảng 5 giờ ngày 12/3/2018, H gọi điện cho P yêu cầu mang ma túy đang cất giữ đến bán cho người tên M (chưa xác định được lai lịch) tại ngã 3 P, đường 2/4, V, N. Bị cáo bị bắt giữ khi đang chờ M cùng với khối lượng ma túy bị cáo mang theo là 1221,7413 gam ma túy, loại Methamphetamine.

Mặc dù bị cáo Lê Thành P cho rằng bị cáo không trực tiếp bán ma túy cho những người nghiện khi còn làm việc ở Karaoke Q mà chỉ giữ ma túy và giao ma túy cho người khác theo yêu cầu của H; tuy nhiên bị cáo xác định bị cáo biết rõ H yêu cầu bị cáo giao ma túy với mục đích để bán lại cho những người khác. Đồng thời, bị cáo thừa nhận vào ngày 12/3/2018, bị cáo mang ma túy đang cất giữ đi giao cho người tên M theo chỉ đạo của H. Trong suốt quá trình tham gia quản lý, giữ xe máy có chứa ma túy cho H và đi giao ma túy cho M, bị cáo nhận thức rõ H bán ma túy cho các đối tượng khác nhưng vẫn đồng ý giúp cho H bán ma túy và được H trả công. Như vậy, có thể xác định mục đích của bị cáo khi quản lý, giữ khối lượng 1221,7413 gam ma túy, loại Methamphetamine là nhằm để mua bán. Căn cứ lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phiên tòa sơ thẩm, căn cứ biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Khánh Hòa, lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để kết luận rằng, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa truy tố bị cáo Lê Thành P về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Hành vi của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, làm ảnh hưởng đến sức khỏe của con người, làm lan

truyền nạn nghiện ngập ma túy, các căn bệnh xã hội và là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác. Hành vi của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm khắc và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mới có đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

Xem xét điều kiện hoàn cảnh kinh tế của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy không cần thiết áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đề nghị áp dụng hình phạt tù hình đối với bị cáo Lê Thành P. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lê Thành P đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo đã chủ động khai báo các đối tượng mua bán ma túy là Đỗ Khoa H và một người tên M, đồng thời cung cấp cho Cơ quan điều tra số điện thoại liên hệ của các đối tượng nói trên; qua xác minh đó là các đối tượng đang sử dụng các số điện thoại mà bị cáo khai báo nhưng hiện không có mặt tại địa phương và đang được Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ. Hội đồng xét xử nhận thấy có cơ sở để áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt và cần áp dụng mức hình phạt tù không thời hạn đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội.

[4] Về xử lý vật chứng:

Bị cáo Lê Thành P thừa nhận: Một điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng sử dụng số thuê bao 0904460627 và một điện thoại di động hiệu Blackberry màu đen sử dụng số thuê bao 0996977566 là các điện thoại được bị cáo sử dụng để liên lạc mua bán ma túy nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với chiếc xe máy hiệu Win, màu sơn đen, biển kiểm soát 79H2-9190: Theo hồ sơ vụ án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - ông Lê Mai Nguyễn Đ xác định đã bán chiếc xe máy hiệu Win, biển kiểm soát 79H2-9190 cho người tên P và không có yêu cầu gì đối với chiếc xe máy nói trên. Lời khai của ông Đ phù hợp với lời khai của bị cáo, có căn cứ xác định chiếc xe máy nói trên thuộc quyền sở hữu của bị cáo, đã được bị cáo sử dụng để đi giao ma túy, là phương tiện phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Tịch thu tiêu hủy:

- 1 phong bì ký hiệu A được dán kín, có chữ ký niêm phong của giám định viên và hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa.

- 1 túi ny long màu trắng, kích thước (3x5) cm có khóa khần miệng bên trong đựng 7 bì ny long màu trắng kích thước (2x2) cm có khóa khần miệng bên trong không đựng gì.

[6] Về án phí: Bị cáo Lê Thành P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Thành P phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt: Bị cáo **LÊ THÀNH P** tù chung thân, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam (12/3/2018).

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

* Tịch thu sung quỹ Nhà nước một điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng sử dụng số thuê bao 0904460627; một điện thoại di động hiệu Blackberry màu đen sử dụng số thuê bao 0996977566; một xe mô tô hiệu Win màu sơn đen biển số 79H2-9190 thu giữ của bị cáo Lê Thành P.

* Tịch thu tiêu hủy:

- 1 phong bì ký hiệu A được dán kín, có chữ ký niêm phong của giám định viên và hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa.

- 1 túi ny long màu trắng, kích thước (3x5) cm có khóa khần miệng bên trong đựng 7 bịch ny long màu trắng kích thước (2x2) cm có khóa khần miệng bên trong không đựng gì.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/11/2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Khánh Hòa và Cục thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa).

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Bị cáo Lê Thành P phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Khánh Hòa
- Công an tỉnh Khánh Hòa
- VKSND CC tại Đà Nẵng
- TTG CA tỉnh Khánh Hòa
- Cục THADS tỉnh Khánh Hòa
- Sở Tư pháp tỉnh K/Hòa
- Bị cáo + Người TGT
- Lưu hồ sơ.

LÂM VƯƠNG MỸ LINH